TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO L** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57**/2017/HSST.
Ngày 27/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Biên**

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Phạm Đức Minh**
2. Bà: **Vũ Thị TH Lý**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Hoà**, là thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên toà: Ông **Lê Hữu Việt Phú** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST ngày 31/10/2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/HSST-QĐ ngày 15/11/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn H** (Tên gọi khác: Năm), sinh năm 1988 tại TH Hóa.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đông La , xã Lộc Đ, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Mường; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Con ông: Trương Văn C và bà: Trương Thị K; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Trương Thị L, con: có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L xử phạt 36 tháng tù giam, về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Ngày 27/07/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Đến thời điểm phạm tội ngày 21/4/2017 bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại. C*ó mặt*.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc A, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn D là người thường hay đi bán hàng rong (thức ăn, thịt, cá,...) bằng xe mô tô trong các xã trong huyện và nhiều lần bán thức ăn cho bị cáo Trương Văn H nên có quen biết và cho nhau số điện thoại. Vào sáng ngày 21/4/2017, bị cáo H điện thoại cho anh D đặt mua thức ăn và nói anh D chở đến nhà cho H. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, anh D đến nhà đưa thức ăn cho H thì H bảo anh D tính tiền thức ăn mới mua và cộng luôn số tiền thức ăn mà H mua thiếu trước đó để H trả cho anh D. Anh D mở sổ ghi nợ tìm kiếm nhưng không thấy nên bảo *"Mày cứ đưa anh 200.000 đồng để về anh cộng lại"* và bảo H mang đồ ăn vào nhà trước để anh D tiếp tục tìm số tiền nợ. H mang đồ ăn vào nhà và cho rằng anh D ghi gian số nợ cho mình nên lấy 01 dao Thái Lan trên kệ bếp đi vòng lên cửa chính đi ra phía sau đâm anh D một cái trúng vào phần lưng bên phải của anh D và nói *" Đ.M mày ghi gian"* thì anh D bỏ chạy, H túm áo anh D kéo lại thì anh D quơ tay hất tay H ra làm rơi dao ra sân. Anh D chạy về phía bụi cây mía, tầm vông bên trái nhà thì H đuổi theo hai bên giằng co, vật lộn làm rơi dép của H và mũ vải của anh D. Anh D cắn vào tay H và gọi to "*Thành T ơi cứu tao với"* và chạy về phía nhà Thành T thì được các anh Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn TH, Nguyễn Văn K đưa đi bệnh viện II Lâm Đồng cấp cứu. Còn H thấy máu trên miệng, mặt anh D chảy ra, nên hoảng sợ, đeo đôi ủng và lấy 01 chai thuốc cỏ để ở cạnh nhà vệ sinh trước nhà rồi lấy xe mô tô của anh D bỏ trốn theo hướng đội 9, Thôn Đông La , xã Lộc Đ. Trên đường đi bị té ngã nên H dùng con dao cắt hết dây thun và gỡ bỏ giỏ xách nhựa, khung (sọt) sắt đựng đồ ăn gắn ở xe mô tô và một số vật dụng khác có ở xe mô tô, chỉ mang theo 01 con dao, 01 chai thuốc cỏ và trên đường đi bị cáo vào nhà dân lấy trộm 01 bộ quần áo thể dục thay bộ quần áo đang mặc rồi điều khiển xe vào khu vực rừng thông ở xã B'L ngồi trốn và uống thuốc xịt cỏ để tự tử. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L phát hiện được nên đưa H đi cấp cứu tại bệnh viện II Lâm Đồng điều trị, đến ngày 23/4/2017 thì ra viện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 28/7/2017, anh Nguyễn Văn D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Văn H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/2017/Tgt ngày 03/7/2017 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: anh Nguyễn Văn D bị vết thương mi mắt trái 2,5cm, vết thương lưng phải 02cm, tràn máu - khí màng phổi phải dẫn lưu ổn định, thương tích 08%, tổn thương do vật sắc, nhọn gây nên.

Tại phiên toà:

Bị cáo trình bày: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/4/2017, bị cáo H có dùng 01 con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao Thái Lan, mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 11cm, rộng 02cm đâm anh D một cái trúng vào phần lưng bên phải của anh D và khẳng định anh D thương tích 08% là do bị cáo gây ra. Bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ tiền chi phí điều trị, tiền thu nhập bị mất, tiền công chăm sóc, và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 32.500.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại.

Người bị hại anh Nguyễn Văn D trình bày: anh bị thương tích 08% là do bị cáo H gây ra phải điều trị thương tích. Nay đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ tiền chi phí điều trị, tiền thu nhập bị mất, tiền công chăm sóc, và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 32.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 61/CTr-VKS ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trương Văn H về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ tiền chi phí điều trị, tiền thu nhập bị mất, tiền công chăm sóc, và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 32.500.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 49T6-2441; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ sọc xanh có chữ New; 01 khung sắt (sọt); 01 máy tính cầm tay hiệu Casio cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh D nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, loại dao Thái Lan, trên thân dao có chữ Kiwi Brand, đã bị gãy mất cán, mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 11cm, rộng 02cm; 01 mũ bằng vải rộng vành màu nâu, bên trong màu trắng đã cũ, có dính một số chất dịch màu nâu đỏ đã khô; 01 chai thuốc trừ cỏ bằng nhựa màu trắng xanh, đã qua sử dụng, trên thân chai có chữ HAI-B, trong chai còn một ít dung dịch chất lỏng, nắp chai bằng nhựa màu đỏ đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ.

01 đôi dép xốp màu đen đã cũ; 01 cuốn vở học sinh (loại vở ô ly) đã tách rời phần bìa, bên trong có ghi nhiều chữ khác nhau; 01 cân loại 05kg màu xanh lá cây, đã cũ, nhãn hiệu Nhơn Hòa đề nghị Hội đồng xét xử trả cho người bị hại.

01 ví da màu nâu bên trong có 01 CMND tên Trương Văn H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Sau thời gian suy nghĩ bị cáo đã nhận thức hành vi mình thực hiện là sai trái và đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo trở về cùng gia đình và xã hội, bị cáo sẽ cố gắng rèn luyện trở thành công dân tốt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/4/2017, bị cáo H có dùng 01 con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao Thái Lan, mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 11cm, rộng 02cm đâm anh D một cái trúng vào phần lưng bên phải của anh D, và trong quá trình giằng co, vật lộn làm cho anh Nguyễn Văn D bị vết thương mi mắt trái 2,5cm, vết thương lưng phải 02cm, tràn máu - khí màng phổi phải dẫn lưu ổn định, thương tích 08%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các người bị hại, người làm chứng, phù hợp với toàn bộ tại liệu, chứng cứ có trong vụ án và cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo Trương Văn H là người có đầy đủ nhận thức, biết rõ việc dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn D là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện là hành vi coi thường pháp luật của bị cáo. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/2017/Tgt ngày 03/07/2017 của sở y tế tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ thương tật của anh D là 08%.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 61/CTr-VKS ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật

hình sự năm 1999 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Giữa bị cáo và anh D không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo cho rằng anh D tính gian tiền bán thức ăn cho mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi nêu trên đối với anh D là hành vi côn đồ. Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Trương Văn H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương nói riêng và mất trật tự an toàn xã hội nói chung. Ngày 17/12/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L xử phạt 36 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 27/7/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà nay cố ý tiếp tục phạm tội đối với anh D. Điều đó cho thấy: bản thân bị cáo rất coi thường pháp luật. Để trừng trị nghiêm khắc hành vi phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật nên cần phải xét xử và áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy bị cáo được áp dụng quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, tiền thu nhập bị mất, tiền công chăm sóc, và tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 32.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh D nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Hiện bị cáo chưa bồi thường nên bị cáo phải bồi thường cho anh D với tổng số tiền 32.500.000 đồng.

Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 49T6-2441; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ sọc xanh có chữ New; 01 khung sắt (sọt); 01 máy tính cầm tay hiệu Casio cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh D, nay không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, loại dao Thái Lan, trên thân dao có chữ Kiwi Brand, đã bị gãy mất cán, mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 11cm, rộng 02cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ; 01 đôi dép xốp màu đen đã cũ; 01 mũ bằng vải rộng vành màu nâu, bên trong màu trắng đã cũ,

có dính một số chất dịch màu nâu đỏ đã khô; 01 chai thuốc trừ cỏ bằng nhựa màu trắng xanh, đã qua sử dụng, trên thân chai có chữ HAI-B, trong chai còn một ít dung dịch chất lỏng, nắp chai bằng nhựa màu đỏ xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

01 cuốn vở học sinh (loại vở ô ly) đã tách rời phần bìa, bên trong có ghi nhiều chữ khác nhau; 01 cân loại 05kg màu xanh lá cây đã cũ, nhãn hiệu Nhơn Hòa xác định của người bị hại nên trả lại cho anh Nguyễn Văn D.

01 ví da màu nâu bên trong có 01 CMND tên Trương Văn H là vật dụng sinh hoạt và giấy tờ tuỳ thân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.625.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Văn H** (Tên gọi khác: Năm) phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo **Trương Văn H** 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trương Văn H với người bị hại anh Nguyễn Văn D về toàn bộ chi phí điều trị, tiền xe đi lại, tiền thu nhập bị mất, tiền công chăm sóc, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 32.500.000 đồng. Buộc bị cáo Trương Văn H phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn D số tiền là 32.500.0000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015".

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, loại dao Thái Lan, trên thân dao có chữ Kiwi Brand, đã bị gãy mất cán, mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 11cm, rộng 02cm; 01 đôi dép xốp màu đen đã cũ; 01 mũ bằng vải rộng vành màu nâu, bên trong màu trắng đã cũ, có dính một số chất dịch màu nâu đỏ đã khô; 01 chai thuốc trừ cỏ bằng nhựa màu trắng xanh, đã qua sử dụng, trên thân chai có chữ HAI-B, trong chai còn một ít dung dịch chất lỏng, nắp chai bằng nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn D: 01 cuốn vở học sinh (loại vở ô ly) đã tách rời phần bìa, bên trong có ghi nhiều chữ khác nhau; 01 cân loại 05kg màu xanh lá cây đã cũ, nhãn hiệu Nhơn Hòa.

- Trả lại cho bị cáo: 01 ví da màu nâu bên trong có 01 CMND tên Trương Văn H.

(Tất cả vật chứng nêu trên Cơ quan Điều tra chuyển giao cho chi Cục THADS huyện Bảo L lưu giữ ngày 26/10/2017).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Trương Văn H nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện Bảo L
- Bị cáo, và những người tham gia tố tụng.
- THADS huyện Bảo L.
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn Biên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: ông Trần Văn Biên
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Phạm Đức Minh**
2. Bà: **Vũ Thị TH Lý**
- Căn cứ Điều 199 và 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 16 giờ 10 phút, ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án **"Cố ý gây thương tích"** thụ lý số 59/2017/HSST ngày 31/10/2017 đối với bị cáo Trương Văn H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ **Về tội danh**:

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Minh***: Bị cáo Trương Văn H phạm tội "**Cố ý gây thương tích**"

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Lý***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh.

+ ***Ý kiến chủ tọa***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh và HTND Lý.

+ ***HĐXX biểu quyết***: Thống nhất 3/3.

2/ **Về điều luật áp dụng**:

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Minh***: áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Lý***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh.

+ ***Ý kiến chủ tọa***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh và HTND Lý.

+ ***HĐXX biểu quyết***: Thống nhất 3/3.

3/ **Về mức hình phạt**:

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Minh:*** Xử phạt Bị cáo Trương Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Lý***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh.

+ ***Ý kiến chủ tọa***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh và HTND Lý.

+ ***HĐXX biểu quyết***: Thống nhất 3/3.

4/ **Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng**:

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Minh:***

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trương Văn H với người bị hại anh Nguyễn Văn D về toàn bộ chi phí điều trị, tiền xe đi lại, tiền thu nhập bị mất, tiền công chăm sóc, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 32.500.000 đồng. Buộc bị cáo Trương Văn H phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Văn D số tiền là 32.500.0000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015".

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, loại dao Thái Lan, trên thân dao có chữ Kiwi Brand, đã bị gãy mất cán, mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 11cm, rộng 02cm; 01 đôi dép xốp màu đen đã cũ; 01 mũ bằng vải rộng vành màu nâu, bên trong màu trắng đã cũ, có dính một số chất dịch màu nâu đỏ đã khô; 01 chai thuốc trừ cỏ bằng nhựa màu trắng xanh, đã qua sử dụng, trên thân chai có chữ HAI-B, trong chai còn một ít dung dịch chất lỏng, nắp chai bằng nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn D: 01 cuốn vở học sinh (loại vở ô ly) đã tách rời phần bìa, bên trong có ghi nhiều chữ khác nhau; 01 cân loại 05kg màu xanh lá cây đã cũ, nhãn hiệu Nhơn Hòa.

- Trả lại cho bị cáo: 01 ví da màu nâu bên trong có 01 CMND tên Trương Văn H.

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Lý***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh.

+ ***Ý kiến chủ tọa***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh và HTND Lý.

+ ***HĐXX biểu quyết***: Thống nhất 3/3.

5/ **Về án phí:**

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Minh:*** Buộc bị cáo Trương Văn H phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Lý***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh.

+ ***Ý kiến chủ tọa***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh và HTND Lý.

+ ***HĐXX biểu quyết***: Thống nhất 3/3.

6/ **Về quyền kháng cáo**:

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Minh:*** Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

+ ***Ý kiến hội thẩm nhân dân Lý***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh.

+ ***Ý kiến chủ tọa***: Thống nhất với ý kiến HTND Minh và HTND Lý.

+ ***HĐXX biểu quyết***: Thống nhất 3/3.

Buổi nghị án kết thúc lúc 16 giờ 40 ngày 27 tháng 11 năm 2017, các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận nội dung đã quyết định.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Minh – Vũ Thị TH Lý **Trần Văn Biên**